

**KẾ HOẠCH**

**thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị  
về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng  
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Quán triệt và triển khai sâu rộng nội dung Nghị quyết số 10-NQ/TW, các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, các tầng lớp Nhân dân, doanh nghiệp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản và ngành địa chất, công nghiệp khai khoáng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đất nước.

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp được xác định trong Nghị quyết số 10-NQ/TW để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

**2. Yêu cầu**

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền, sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp để nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, khai thác sử dụng nguồn tài nguyên địa chất, khoáng sản trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển trước mắt, trung hạn và dài hạn.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW phải được tiến hành nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, bảo đảm chặt chẽ, công khai, minh bạch, tuân thủ quy định của pháp luật.

- Cân đối, bảo đảm nguồn lực cho việc điều tra, khảo sát, đánh giá tài nguyên khoáng sản; tăng cường công tác quy hoạch, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho lĩnh vực địa chất, khoáng sản.

## II- MỤC TIÊU VÀ TẦM NHÌN

### 1. Mục tiêu tổng quát

Tài nguyên địa chất, khoáng sản vừa là nguồn lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, vừa là nguồn dự trữ lâu dài của quốc gia cần được quy hoạch, điều tra, thăm dò đầy đủ; được quản lý chặt chẽ, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hợp lý, hiệu quả, gắn với nhu cầu phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường. Điều tra cơ bản địa chất khoáng sản phải đi trước một bước, làm cơ sở xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, thích ứng với biến đổi khí hậu và hướng tới mục tiêu đạt mức trung hòa các-bon theo lộ trình.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### 2.1. Đến năm 2025

- Phối hợp các bộ, ngành Trung ương hoàn thành nhiệm vụ đo đạc lập Bản đồ địa chất khoáng sản tỷ lệ 1/50.000 trên địa bàn tỉnh; hoàn thành điều tra, đánh giá, xác định cấu trúc địa chất, trữ lượng và khoanh định khu vực có triển vọng về khoáng sản.

- Cấp phép khai thác các điểm mỏ khoáng sản theo quy hoạch bảo đảm đáp ứng nhu cầu nguyên vật liệu cho các công trình, dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; cấp phép khai thác, chế biến các loại khoáng sản nhiên liệu, kim loại có tiềm năng như: Than, chì, kẽm... nhằm cung cấp nguyên liệu, nhiên liệu phục vụ phát triển các ngành công nghiệp của tỉnh nói riêng và của quốc gia nói chung; khai thác tiềm năng nước khoáng, nước nóng phục vụ du lịch, nghỉ dưỡng.

- Hoàn thành việc thăm dò, nâng cấp trữ lượng đối với các dự án khai thác khoáng sản đang hoạt động để có đủ tài liệu phục vụ cho việc khai thác; rà soát, đánh giá các dự án đã và đang khai thác để chấm dứt hoạt động đối với các dự án đã cấp phép khai thác nhưng không đầu tư theo quy định của pháp luật, các dự án hoạt động manh mún, nhỏ lẻ, kém hiệu quả, hết trữ lượng, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; tăng cường sử dụng các thiết bị, công nghệ tiên tiến vào hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn.

#### 2.2. Đến năm 2030

- Tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành Trung ương hoàn thành 100% việc lập bản đồ địa chất khoáng sản tỷ lệ 1/50.000 trên địa bàn tỉnh; điều tra, lập bản đồ địa chất môi trường các khu vực có chứa khoáng sản độc hại. Hoàn thành hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin về địa chất, khoáng sản đồng bộ, tích hợp với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Tiếp tục cấp phép khai thác các điểm mỏ khoáng sản đảm bảo đáp ứng nhu cầu nguyên vật liệu, nhiên liệu phục vụ cho các công trình, dự án đầu tư xây dựng và phát triển các ngành kinh tế, nhất là công nghiệp, du lịch, nghỉ dưỡng... trên địa bàn tỉnh.

### **3. Tầm nhìn đến năm 2045**

Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương hoàn thành công tác điều tra cơ bản đối với các tài nguyên địa chất khác. Phát triển ngành công nghiệp khai khoáng đáp ứng nhu cầu nguyên liệu cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và xuất khẩu.

### **III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng; thống nhất và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật, thống nhất nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, các tầng lớp Nhân dân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về tầm quan trọng của tài nguyên địa chất, khoáng sản, về vai trò, vị trí của ngành địa chất và công nghiệp khai khoáng. Việc quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản phải bảo đảm tiết kiệm, hợp lý, hiệu quả, trên cơ sở áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, kết hợp hài hòa với bảo tồn, dự trữ cho tương lai.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản, phát triển công nghiệp khai khoáng; quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên địa chất, khoáng sản; bảo vệ môi trường, sinh thái an toàn lao động trong hoạt động khoáng sản. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về địa chất, khoáng sản.

**2. Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh có liên quan về địa chất khoáng sản và công nghiệp khai khoáng**

- Rà soát các quy định, hướng dẫn của Nhà nước, các bộ, ngành Trung ương về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng để sửa đổi, ban hành, tổ chức thực hiện đầy đủ. Tổng kết, đánh giá việc thực hiện Luật Khoáng sản năm 2010 trên địa bàn tỉnh theo quy định.

- Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phù hợp với thực tiễn của địa phương; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, chống tiêu cực, lãng phí tài nguyên khoáng sản, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Ưu tiên cấp phép khai thác khoáng sản là vật liệu xây dựng thông thường cho xây dựng các công trình phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là công trình trọng điểm của tỉnh, quốc gia; tái đầu tư cho địa phương và người dân nơi khai thác khoáng sản.

- Khuyến khích hợp tác, đầu tư sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại trong chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

### **3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng**

- Khẩn trương hoàn thành Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định.

- Ưu tiên cấp phép dự án khai thác khoáng sản cho tổ chức doanh nghiệp có năng lực, kinh nghiệm, sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại gắn với địa chỉ sử dụng khoáng sản; cải tạo, mở rộng nâng cấp các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản, thu hồi tối đa khoáng sản chính, các khoáng sản đi kèm, bảo vệ môi trường sinh thái theo mô hình kinh tế tuần hoàn.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, xem xét trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân để xảy ra sai phạm trong quản lý, sử dụng khoáng sản và các hoạt động liên quan đến địa chất khoáng sản, công nghiệp khai khoáng. Thu hồi giấy phép khai thác, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản, nhất là lợi dụng để đầu cơ, tích trữ, nâng giá, thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước và Nhân dân.

### **4. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại trong thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản**

- Khuyến khích đầu tư, đổi mới đồng bộ công nghệ, thiết bị tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường cho công tác trong thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản. Hoàn thành việc chuyển đổi toàn diện công nghệ, thiết bị các cơ sở khai thác, chế biến đá làm vật liệu xây dựng quy mô nhỏ bảo đảm an toàn, giảm thiểu ô nhiễm môi trường trước năm 2030.

- Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, khai thác khoáng sản bảo đảm công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước.

### **5. Tăng cường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đẩy mạnh hợp tác trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản**

- Chú trọng đào tạo, bổ sung đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có trình độ đáp ứng yêu cầu làm công tác quản lý trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản.

- Đẩy mạnh hợp tác, học tập kinh nghiệm với các cơ quan, đơn vị và các tỉnh lân cận trong nghiên cứu, điều tra, đánh giá khoáng sản nhằm hoàn thiện cơ sở dữ liệu về địa chất, khoáng sản của tỉnh, phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường, cảnh quan sau khai thác khoáng sản...

## **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội

dụng Nghị quyết số 10-NQ/TW và Kế hoạch này tới cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết (*thực hiện thường xuyên*).

2. Đảng đoàn HĐND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, bổ sung hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh có liên quan về địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng để thực hiện (*nếu cần thiết*) và xây dựng kế hoạch giám sát việc thực hiện (*thực hiện thường xuyên*).

3. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách và tổ chức triển khai Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng trên địa bàn tỉnh; ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch đề ra; tăng cường theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện (*thực hiện thường xuyên*). Định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW và Kế hoạch này.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn tổ chức nghiên cứu, tuyên truyền, quán triệt và kiểm tra, giám sát việc học tập, quán triệt Nghị quyết số 10-NQ/TW và Kế hoạch này; chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, các trang, cổng thông tin điện tử trong tỉnh tuyên truyền kết quả tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành đến toàn thể cán bộ, đảng viên, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh (*thực hiện thường xuyên*).

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW và Kế hoạch này, phát huy vai trò phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách và hoàn thiện pháp luật về địa chất, khoáng sản; giám sát việc khai thác khoáng sản (*thực hiện thường xuyên*).

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện, thị, thành ủy, ĐUTT tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH1.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Mùa A Sơn**